TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2017/KDTM
Ngày 29 – 9 – 2017

V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN Tp. BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Ngọc Khương

- Bà Nguyễn Thị Thanh Hồng

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Y Kam Ê Nuôl - Cán bộ Toà án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thảo – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017 tại Hội trường B - Trụ sở Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 120/2016/TLST-KDTM ngày 26/6/2016 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2017/QĐST-KDTM ngày 04/9/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 46/2017/QĐST-KDTM ngày 20/9/2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng N

Địa chỉ: Đường T, xã M, huyện L, Tp. Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc K – Chức vụ: Chủ tịch HĐTV

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Cao H – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh Tp. B (Quyết định ủy quyền số 510/QĐ-HĐTV-PC ngày 19/6/2014)

Địa chỉ: Đường Q, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk

Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Lưu Xuân T – Chức vụ: Cán bộ tín dụng kiêm cán bộ pháp chế Ngân hàng N – Chi nhánh Tp. B (Giấy ủy quyền ngày 20/9/2017)

Địa chỉ: Đường Q, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk

2. Bị đơn: Bà Trần Thị C

Ông Hồ Viết H (Chết)

Nơi ĐKHKTT: Khối A, phường X, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk.

3. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Lê Thị C – Địa chỉ: Thôn B, xã N, thị xã H, tỉnh Khánh Hòa.
- Ông Hồ Viết C, ông Hồ Viết Q, ông Hồ Viết V - Nơi ĐKHKTT: Khối A, phường X, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk.

(Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Lưu Xuân T và bị đơn bà Trần Thị C có mặt; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Hồ Viết C, ông Hồ Viết Q, ông Hồ Viết V và bà Lê Thị C vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Ngày 21/5/2013 bà Trần Thị C và ông Hồ Viết H có ký kết hợp đồng tín dụng số 5201-LAV-201300456/HĐTD ký ngày 21/5/2013 với Chi nhánh Ngân hàng N– Chi nhánh Tp. B - Phòng giao dịch K vay số tiền 200.000.000 đồng, lãi suất 11,5%/năm, thời hạn vay 12 tháng, thời hạn trả nợ là 21/5/2014, mục đích vay vốn là để kinh doanh nông sản.

Để đảm bảo cho khoản vay trên, bà Trần Thị C và ông Hồ Viết H đã ký kết Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số 160513/291/HĐTC ngày 17/5/2013, thế chấp cho ngân hàng tài sản là Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất của thửa đất số 19, tờ bản đồ số 50, diện tích 752,5m^2 tại phường X, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk (Đã được UBND Tp. B cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BG 688788 ngày 21/3/2012 cho hộ Trần Thị C).

Từ khi vay đến nay, bà Trần Thị C và ông Hồ Viết H đã trả cho ngân hàng được 14.950.0000 đồng tiền lãi, sau đó không tiếp tục thực hiện việc trả nợ gốc cũng như nợ lãi cho ngân hàng theo thỏa thuận và cũng không đồng ý giao tài sản thế chấp để ngân hàng xử lý thu hồi nợ.

Ngày 05/8/2013, ông Hồ Viết H đã chết (có bản sao Giấy chứng tử số 49/2013 Quyển số 01/2011 do UBND phường X, Tp. B cấp ngày 19/8/2013). Hiện nay, số dư nợ của bà Trần Thị C và ông Hồ Viết H tại ngân hàng theo hợp đồng tín dụng số 5201-LAV-201300456/HĐTD ký ngày 21/5/2013 là 282.576.389 đồng. Trong đó: Nợ gốc là 200.000.000 đồng và nợ lãi (*tạm tính đến hết ngày 01/11/2016*) là 82.576.389 đồng.

Hiện nay, phòng giao dịch K đã chấm dứt hoạt động từ ngày 01/9/2014 , toàn bộ hoạt động của Phòng giao dịch K được chuyển về Ngân hàng N – Chi nhánh Tp. B theo Thông báo số 1647/NHNo-TCCB ngày 21/8/2014 của Ngân hàng N Chi nhánh Đắk Lắk.

Vì vậy Ngân hàng N yêu cầu Tòa án giải quyết, buộc bà Trần Thị C phải có trách nhiệm trả cho ngân hàng khoản nợ theo hợp đồng tín dụng số 5201-LAV-201300456/HĐTD ký ngày 21/5/2013 là 282.576.389 đồng. Trong đó: Nợ gốc là 200.000.000 đồng và nợ lãi (*tạm tính đến hết ngày 01/11/2016*) là 82.576.389 đồng và toàn bộ lãi suất phát sinh trên số dư nợ gốc tính từ ngày 01/12/2016 cho đến khi trả hết nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Nếu bà C không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì đề nghị xử lý tài sản thế chấp để ngân hàng thu hồi nợ.

*** Bị đơn bà Trần Thị C trình bày:** Năm 2013 tôi và chồng là ông Hồ Viết H có ký hợp đồng tín dụng vay của Ngân hàng N – Phòng giao dịch K số tiền 200.000.000 đồng, lãi suất 11,5%/năm, thời hạn vay 12 tháng, thời hạn trả nợ là 21/5/2014, mục đích vay vốn là để kinh doanh nông sản. Thời hạn trả nợ là 21/5/2014.

Khi vay tôi và ông H có thế chấp cho ngân hàng tài sản là Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất của thửa đất số 19, tờ bản đồ số 50, diện tích 752,5m^2 tại phường X, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk (Đã được UBND Tp. B cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BG 688788 ngày 21/3/2012 cho hộ bà Trần Thị C).

Từ khi vay đến nay, tôi đã trả cho ngân hàng được 14.950.0000 đồng tiền lãi, sau đó việc kinh doanh gặp khó khăn, ông Hồ Viết H bị bệnh và qua đời nên tôi không tiếp tục thực hiện việc trả nợ gốc cũng như nợ lãi cho ngân hàng theo thỏa thuận. Đối

với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng yêu cầu tôi trả số tiền 282.576.389 đồng nợ gốc và nợ lãi thì tôi đồng ý.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, mặt dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng bà Lê Thị C, ông ông Hồ Viết C, ông Hồ Viết Q, ông Hồ Viết V không tham gia tố tụng.

*** Diễn biến tại phiên tòa:**

- Đại diện Ngân hàng N có ý kiến: Yêu cầu Tòa án giải quyết, buộc một mình bà Trần Thị C phải có trách nhiệm trả cho ngân hàng số tiền nợ theo hợp đồng tín dụng số 5201-LAV-201300456/HĐTD ký ngày 21/5/2013 là 282.576.389 đồng. Trong đó: Nợ gốc là 200.000.000 đồng và nợ lãi (*tạm tính đến hết ngày 01/11/2016*) là 82.576.389 đồng và toàn bộ lãi suất phát sinh trên số dư nợ gốc tính từ ngày 01/12/2016 cho đến khi trả hết nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Nếu bà C không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì đề nghị xử lý tài sản thế chấp để ngân hàng thu hồi nợ.

- Bị đơn bà Trần Thị C có ý kiến: Số tiền 200.000.000 đồng mà bà và ông Hồ Viết H vay tại Ngân hàng N theo hợp đồng tín dụng số 5201-LAV-201300456/HĐTD ngày 21/5/2013 được bà và ông H sử dụng vào mục đích kinh doanh nông sản, các con của bà và ông H là Hồ Viết C, Hồ Viết Q, Hồ Viết V và mẹ ông H là bà Lê Thị C không sử dụng và không liên quan gì đến số tiền này. Khi chết ông H không để lại di chúc và hiện nay bà đang là người trực tiếp quản lý phần tài sản đang thế chấp cho ngân hàng là Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất của thửa đất số 19, tờ bản đồ số 50, diện tích 752,5m^2 tại phường X, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk (Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BG 688788 do UBND Tp. B cấp ngày 21/3/2012)

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa trình bày quan điểm đối với việc giải quyết vụ án như sau:

- *Về tố tụng:* Quá trình điều tra, thu thập chứng cứ của vụ án từ khi thụ lý đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán đã tuân thủ đúng trình tự của BLTTDS. Tại phiên tòa HĐXX và đương sự đã chấp hành tốt các quy định của pháp luật.

- *Về nội dung:* Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng N. Buộc bà Trần Thị C phải có trách nhiệm trả cho ngân hàng số tiền nợ theo hợp đồng tín dụng số 5201-LAV-201300456/HĐTD ký ngày 21/5/2013 là 282.576.389 đồng. Trong đó: Nợ gốc là 200.000.000 đồng và nợ lãi (*tính đến hết ngày 01/11/2016*) là 82.576.389 đồng và toàn bộ lãi suất phát sinh trên số dư nợ gốc tính từ ngày 02/11/2016 cho đến khi trả hết nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Nếu bà C không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì ngân hàng được quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

- *Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp*: Đây là vụ án "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" phát sinh trong hoạt động dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột theo quy định tại khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

- *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên tòa hôm nay, mặc dù đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng bà Lê Thị C, ông Hồ Viết C, ông Hồ Viết Q, ông Hồ Viết V đều vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 BLTTDS, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

- *Về nội dung quan hệ tranh chấp*: Việc bà Trần Thị C và ông Hồ Viết H có vay của Ngân hàng N số tiền 200.000.000 đồng là có thật, được chứng minh qua hợp đồng tín dụng số 5201-LAV-201300456/HĐTD ký ngày 21/5/2013. Theo nội dung hợp đồng đã ký kết và sự thỏa thuận giữa các bên thì bà Trần Thị C và ông Hồ Viết H phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ vào ngày 21/5/2014.

Ngày 05/8/2013, ông Hồ Viết H chết (có bản sao Giấy chứng tử số 49/2013 Quyển số 01/2011 do UBND phường X, Tp. B cấp ngày 19/8/2013). Qua lời khai của đương sự và kết quả xác minh thì khi chết ông Hồ Viết H không để lại di chúc. Ông Hồ Viết H có cha mẹ ruột là ông Hồ Viết T (chết năm 1989) và bà Lê Thị C; giữa ông Hồ Viết H và bà Trần Thị C có 03 người con là ông Hồ Viết C, ông Hồ Viết Q, ông Hồ Viết V. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành triệu tập nhiều lần nhưng ông Hồ Viết C, ông Hồ Viết Q, ông Hồ Viết V, bà Lê Thị C không tham gia tố tụng.

Tại phiên tòa, đại diện Ngân hàng N chỉ yêu cầu Tòa án buộc một mình bà Trần Thị C phải có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng. Xét yêu cầu của ngân hàng là tự nguyện và phù hợp nên cần chấp nhận, buộc bà Trần Thị C phải có trách nhiệm trả cho ngân hàng số tiền nợ theo hợp đồng tín dụng số 5201-LAV-201300456/HĐTD ký ngày 21/5/2013 là 282.576.389 đồng. Trong đó: Nợ gốc là 200.000.000 đồng và nợ lãi (*tính đến hết ngày 01/11/2016*) là 82.576.389 đồng và toàn bộ lãi suất phát sinh trên số dư nợ gốc tính từ ngày 02/11/2016 cho đến khi trả hết nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

Trường hợp bà Trần Thị C không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì ngân hàng được quyền xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất của thửa đất số 19, tờ bản đồ số 50, diện tích 752,5m^2 tại phường X, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số 160513/291/HĐTC ngày 17/5/2013 để thu hồi nợ.

Trường hợp bà Trần Thị C thực hiện nghĩa vụ trả hết nợ cho ngân hàng thì Ngân hàng N có nghĩa vụ hoàn trả cho bà Trần Thị C giấy tờ chứng nhận về tài sản thế chấp là Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BG 688788 do UBND Tp. B cấp ngày 21/3/2012 mang tên hộ Trần Thị C.

- *Về án phí:* Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bà Trần Thị C phải chịu án dân sự sơ thẩm phí theo quy định của pháp luật là (282.576.389 đồng x 5%) = 14.128.819 đồng.

Hoàn trả cho Ngân hàng N số tiền 8.305.000 đồng tạm ứng án phí do Nguyễn Nhật M nộp thay theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0041058 ngày 14/11/2016 tại Chi cục Thi hành án dân sự Tp. B.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ pháp luật áp dụng:

- Căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, Điều 147, Điều 220, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 273 BLTTDS.

- Áp dụng Điều 342, Điều 343, Điều 355 Điều 471, Điều 474, Điều 476; Điều 715, Điều 717, Điều 721 BLDS 2005;

- Áp dụng Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

- Áp dụng Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/09/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn bà Trần Thị C phải trả cho Ngân hàng N số tiền nợ theo hợp đồng tín dụng số 5201-LAV-201300456/HĐTD ký ngày 21/5/2013 là 282.576.389 đồng. Trong đó: Nợ gốc là 200.000.000 đồng và nợ lãi (*tính đến hết ngày 01/11/2016*) là 82.576.389 đồng và toàn bộ lãi suất phát sinh trên số dư nợ gốc tính từ ngày 02/11/2016 cho đến khi trả hết nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

Trường hợp bà Trần Thị C không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì ngân hàng được quyền xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất của thửa đất số 19, tờ bản đồ số 50, diện tích 752,5m^2 tại phường X, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số 160513/291/HĐTC ngày 17/5/2013 để thu hồi nợ.

Trường hợp bà Trần Thị C thực hiện nghĩa vụ trả hết nợ cho ngân hàng thì Ngân hàng N có nghĩa vụ hoàn trả cho bà Trần Thị C giấy tờ chứng nhận về tài sản thế chấp là Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BG 688788 do UBND Tp. B cấp ngày 21/3/2012 mang tên hộ Trần Thị C.

3. Về án phí:

Bà Trần Thị C phải chịu án dân sự sơ thẩm phí theo quy định của pháp luật là (282.576.389 đồng x 5%) = 14.128.819 đồng.

Hoàn trả cho Ngân hàng N số tiền 8.305.000 đồng tạm ứng án phí do Nguyễn Nhật M nộp thay theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0041058 ngày 14/11/2016 tại Chi cục Thi hành án dân sự Tp. B.

Nguyên đơn, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp. B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Trang